

Số: 96/2023/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 206/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Tiến T**, sinh năm 1988.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh V.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Đ, phường Đ, thành phố V, tỉnh V.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo Châm, sinh ngày 03/10/2016 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 23/11/2022 cho anh Nguyễn Tiến T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Tiến T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số: 0005193 ngày 13/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả cho anh Nguyễn Tiến T số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP. Vĩnh Yên;
- Chi cục THA TP. Vĩnh Yên;
- UBND phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Việt Quang